

Hà Nội, ngày 17 tháng 02 năm 2017

KẾ HOẠCH

Triển khai quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 2596/QĐ-TTg ngày 27/12/2013 phê duyệt Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020; Quyết định số 1640/QĐ-TTg ngày 18/8/2016 về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; UBND Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Giảm số lượng, quy mô cơ sở cai nghiện bắt buộc; tăng số lượng, quy mô cơ sở cai nghiện tự nguyện, phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội Thành phố; đảm bảo người nghiện ma túy khi có quyết định của Tòa án áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đều có cơ sở cai nghiện để thi hành quyết định; các cơ sở cai nghiện tự nguyện phải gắn kết với cộng đồng. Đa dạng các loại hình cơ sở cai nghiện để người nghiện ma túy tiếp cận các dịch vụ cai nghiện ma túy theo nhu cầu. Khuyến khích phát triển mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện theo hướng xã hội hóa nhằm huy động các tập thể, cá nhân đóng góp cho công tác cai nghiện ma túy.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dự phòng và điều trị nghiện nhằm giảm tác hại của nghiện ma túy, kiềm chế sự gia tăng số người nghiện mới, góp phần bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và nâng cao sức khỏe nhân dân; hỗ trợ người nghiện tái hòa nhập cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2020

- Giảm số lượng cơ sở cai nghiện có chức năng cai nghiện bắt buộc trong quy hoạch xuống còn 3 cơ sở; giảm quy mô, khả năng cung cấp dịch vụ cai nghiện bắt buộc còn 2.000 người.

- Chuyển đổi các cơ sở còn lại thành cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện (trong đó có điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế) hoặc đa chức năng.

- Tăng số lượng, quy mô, khả năng tiếp nhận, cung cấp dịch vụ của các cơ sở cai nghiện tự nguyện đáp ứng nhu cầu cai nghiện của 80% số người nghiện có danh sách (tương đương khoảng 9.000 - 10.000 lượt người).

- 90% cơ sở cai nghiện đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện về cai nghiện theo quy định pháp luật.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ sở cai nghiện được đào tạo, cấp chứng chỉ hoặc chứng nhận theo tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ cai nghiện ma túy theo quy định pháp luật.

b) Định hướng đến năm 2030

- Tiếp tục phấn đấu giảm quy mô cơ sở cai nghiện có chức năng cai nghiện bắt buộc so với năm 2020 còn không quá 02 cơ sở.

- 100% cơ sở cai nghiện đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện về cai nghiện ma túy theo quy định pháp luật.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ sở cai nghiện được đào tạo nâng cao về chuyên môn, nghiệp vụ cai nghiện ma túy theo quy định pháp luật.

- Đặt hàng tổ chức cai nghiện bắt buộc đối với các cơ sở cai nghiện dân lập, cơ sở cai nghiện tự nguyện đủ điều kiện, tiêu chuẩn về cai nghiện bắt buộc.

3. Yêu cầu

Đảm bảo hình thành mạng lưới các cơ sở điều trị nghiện ma túy có đủ năng lực, đáp ứng nhu cầu đa dạng về dịch vụ điều trị nghiện; tạo điều kiện thuận lợi cho người nghiện ma túy tiếp cận và sử dụng dịch vụ, nhằm nâng cao hiệu quả công tác điều trị nghiện.

II. NỘI DUNG

1. Cơ sở cai nghiện có cai nghiện bắt buộc

a) Công suất tiếp nhận

Sau khi quy hoạch, công suất tiếp nhận của cơ sở cai nghiện có chức năng cai nghiện bắt buộc từ 500 người đến 1.000 người; công suất tiếp nhận mỗi cơ sở tối đa không quá 1.000 người.

b) Mạng lưới cơ sở cai nghiện có cai nghiện bắt buộc

- Đến năm 2020:

+ Thành phố duy trì tối đa không quá 03 cơ sở cai nghiện.

+ Căn cứ tình hình thực tế, Thành phố thành lập Điểm vệ tinh thuộc cơ sở cai nghiện tại những quận, huyện có trên 250 người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý để tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ cai nghiện theo nguyên tắc không phát sinh biên chế.

- Định hướng năm 2030:

+ Thành phố duy trì tối đa không quá 02 cơ sở cai nghiện.

+ Tiếp nhận người nghiện ma túy khi Tòa án quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của các tỉnh, thành phố lân cận không còn duy trì cơ sở cai nghiện ma túy để thi hành quyết định.

c) Quản lý cơ sở cai nghiện bắt buộc

Sở Lao động Thương binh và Xã hội quản lý trực tiếp các cơ sở cai nghiện có chức năng cai nghiện bắt buộc.

2. Cơ sở cai nghiện tự nguyện

a) Khả năng tiếp nhận

- Tăng số người nghiện ma túy tham gia chương trình cai nghiện tự nguyện (bao gồm các đối tượng tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế) lên khoảng 9.000 - 10.000 lượt người (tương đương 80% số người nghiện có hồ sơ quản lý).

- Mỗi cơ sở cai nghiện tự nguyện tiếp nhận số lượng người tham gia cai nghiện tối đa không quá 1.000 người, bảo đảm phù hợp điều kiện của cơ sở.

b) Cơ chế tiếp nhận

- Không phân biệt nơi cư trú của người nghiện ma túy.

- Người nghiện ma túy có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú dài hạn tại Hà Nội được Thành phố hỗ trợ kinh phí trong thời gian cai nghiện tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện.

c) Phân bố mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện

Căn cứ số lượng người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý, dự báo nhu cầu cai nghiện ma túy đến năm 2030, vị trí địa lý đi lại, điều kiện cơ sở vật chất, con người sẵn có trên cơ sở không phát sinh thêm biến chế để quyết định chuyển cơ sở cai nghiện ma túy hiện có thành cơ sở cai nghiện tự nguyện; thành lập Điểm tư vấn chăm sóc hỗ trợ điều trị nghiện ma túy tại cộng đồng hoặc bổ sung thêm chức năng điều trị, cai nghiện ma túy cho các cơ sở y tế (bệnh viện cấp tỉnh, bệnh viện cấp huyện, trạm y tế cấp xã), bảo đảm thuận lợi để thực hiện công tác cai nghiện tự nguyện.

d) Cơ chế quản lý

Sở Lao động Thương binh và Xã hội tiếp tục quản lý trực tiếp các cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc chuyển đổi chức năng, nhiệm vụ, mô hình hoạt động thành cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện; đồng thời, phối hợp Sở Y tế theo dõi về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân.

3. Các tiêu chuẩn, điều kiện của cơ sở cai nghiện

Duy trì diện tích, đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong cơ sở cai nghiện; bảo đảm về công tác cai nghiện, an ninh, trật tự và môi trường trong cơ sở cai nghiện theo quy định của Chính phủ.

4. Danh mục các dự án đầu tư

- Đến năm 2020:

+ Nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị y tế, dạy nghề, xử lý môi trường, trang thiết bị phục vụ công tác tư vấn, truyền thông cho người nghiện

ma túy để nâng cao chất lượng dịch vụ theo danh mục các cơ sở cai nghiện ma túy có chức năng cai nghiện ma túy bắt buộc nằm trong quy hoạch.

+ Đào tạo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng quan điểm về nghiên và khoa học về điều trị, cai nghiện mới.

+ Nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động của các cơ sở cai nghiện công lập theo quy định.

- Định hướng năm 2030: Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm các tiêu chuẩn, điều kiện của cơ sở cai nghiện bắt buộc và cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện theo Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật liên quan.

5. Các giải pháp thực hiện

a) Về cơ chế, chính sách

- Khuyến khích cai nghiện ma túy tự nguyện; áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với người sử dụng ma túy có hành vi nguy hiểm cho xã hội.

- Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn cán bộ làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy; về chương trình, giáo trình đào tạo chuyên môn, đào tạo liên tục đối với đội ngũ làm công tác cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện ma túy.

- Quy định về tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật tối thiểu của các cơ sở cai nghiện ma túy (thông nhất trong toàn quốc).

- Quy định quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy có chức năng cai nghiện bắt buộc.

b) Về đầu tư, huy động vốn

- Đẩy mạnh xã hội hóa vào cơ sở cai nghiện ma túy, đặc biệt ưu tiên các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện.

- Thu hút các nguồn viện trợ của các tổ chức cá nhân, Chính phủ nước ngoài thông qua hoạt động nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ, kỹ thuật điều trị, cai nghiện tiên tiến trên thế giới nhằm nâng cao chất lượng cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện ma túy.

c) Về phát triển đội ngũ, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

- Xác định vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy theo hướng tăng cường người làm việc trực tiếp.

- Đổi mới chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm công tác y tế, tư vấn, giáo dục, dạy nghề cho người nghiện ma túy; bảo đảm phù hợp đặc điểm tâm lý, sinh lý và khả năng nhận thức của người nghiện ma túy.

- Kinh phí đào tạo cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy theo quy định pháp luật.

d) Về kiểm tra đảm bảo yêu cầu chất lượng cai nghiện

- Xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn, quy trình kiểm tra chất lượng cán bộ; hoàn thiện hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng điều trị, cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện ma túy.

- Định kỳ kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện ma túy theo các tiêu chí đã ban hành.

6. Tiến độ thực hiện

- Năm 2017: Xây dựng Đề án chuyển đổi các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục Lao động xã hội thành cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc và cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng.

- Từ năm 2018: Thực hiện chuyển đổi các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục Lao động xã hội thành cơ sở cai nghiện ma túy.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kính phí triển khai thực hiện Kế hoạch được bố trí trong kinh phí chi thường xuyên hàng năm của Thành phố; kinh phí huy động từ các nguồn lực xã hội, hợp tác quốc tế và các nguồn hợp tác khác.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp các Sở, Ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng nội dung và tiến độ đã đề ra; định kỳ hàng năm xây dựng kế hoạch hoạt động và kinh phí thực hiện trình UBND Thành phố phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, các Sở, Ban, ngành và đơn vị liên quan xây dựng Đề án chuyển đổi và bổ sung chức năng, nhiệm vụ các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục Lao động xã hội thành cơ sở cai nghiện ma túy.

- Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả của các cơ sở cai nghiện. Định kỳ đánh giá, điều chỉnh quy hoạch phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

- Phối hợp Công an thành phố Hà Nội khảo sát, thống kê người nghiện để nắm bắt thực trạng nghiện ma túy trên địa bàn Thành phố, làm cơ sở tham mưu, tổ chức thực hiện Kế hoạch phù hợp tình hình thực tiễn.

2. Công an thành phố Hà Nội

- Chủ trì phối hợp các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các quận, huyện, thị xã rà soát, thống kê, phân loại người nghiện ma túy trên địa bàn Thành phố.

- Chỉ đạo lực lượng Công an quận, huyện, thị xã tăng cường các biện pháp nghiệp vụ quản lý, theo dõi người nghiện ma túy và người sử dụng ma túy tại địa phương; phối hợp các cơ sở cai nghiện tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự khu vực trong và ngoài cơ sở; tổ chức đào tạo và hướng dẫn sử dụng công cụ hỗ trợ cho lực lượng bảo vệ tại các cơ sở cai nghiện ma túy.

- Chỉ đạo Công an các cấp thực hiện đúng quy trình lập hồ sơ cai nghiện bắt buộc, phối hợp các Ban, ngành, đoàn thể thực hiện vận động người nghiện đi cai nghiện ma túy tự nguyện.

3. Sở Y tế

- Tổ chức đào tạo, cấp chứng chỉ, giấy chứng nhận xác định nghiện ma túy, điều trị cất cơn nghiện ma túy cho y, bác sỹ tại các cơ sở cai nghiện; hướng dẫn việc phòng, chống dịch bệnh, khám bệnh, chữa bệnh và khám sức khỏe định kỳ cho người nghiện ma túy trong quá trình điều trị cai nghiện ma túy tại cơ sở.

- Chỉ đạo mạng lưới cơ sở y tế phối hợp lực lượng Công an và cơ sở cai nghiện trong xác định tình trạng nghiện ma túy cho các đối tượng sử dụng ma túy tại cộng đồng để áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại xã, phường, thị trấn và cai nghiện ma túy bắt buộc.

- Tiếp tục triển khai các điểm tư vấn, uống thuốc điều trị thay thế bằng Methadone tại cộng đồng và trong cơ sở cai nghiện ma túy.

4. Sở Nội vụ

- Phối hợp Sở Lao động Thương binh và Xã hội, các Sở, Ban, ngành liên quan xây dựng Đề án chuyển đổi và bổ sung chức năng, nhiệm vụ các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục Lao động xã hội thành cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng, cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc.

- Tham mưu UBND Thành phố kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự thực hiện công tác phòng, chống ma túy, cai nghiện ma túy và quản lý người nghiện từ Thành phố đến quận, huyện, xã, phường, thị trấn. Nghiên cứu, đề xuất UBND Thành phố về hướng dẫn xác định vị trí việc làm và số lượng nhân sự làm việc trong hệ thống cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn Thành phố.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp xây dựng và thẩm định kế hoạch đầu tư các dự án cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của các Trung tâm, đáp ứng yêu cầu công tác điều trị ma túy, lồng ghép kế hoạch thực hiện công tác điều trị nghiện ma túy trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công dài hạn, trung hạn và hàng năm; thẩm định, cân đối vốn đầu tư phát triển các dự án đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất.

6. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp các Sở, Ban, ngành liên quan trình cấp có thẩm quyền dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước triển khai quy hoạch mạng lưới các cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 theo quy định pháp luật về phân cấp quản lý ngân sách nhà nước.

- Chủ trì cân đối vốn sự nghiệp để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch; phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối bố trí vốn các dự án đầu tư xây dựng, báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định.

- Thực hiện hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định.

7. Sở Tư pháp

Tham mưu UBND Thành phố hướng dẫn pháp luật về lĩnh vực cai nghiện ma túy, phối hợp các Sở, Ban, ngành liên quan tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn Thành phố.

8. Các Sở, Ban, ngành Thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp Sở Lao động Thương binh và Xã hội thực hiện Kế hoạch này.

9. UBND các quận, huyện, thị xã

- Thường xuyên hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan chức năng liên quan của địa phương thực hiện nhiệm vụ cai nghiện ma túy.

- Tập trung công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức trong nhân dân về tác hại của ma túy, các chủ trương, biện pháp cai nghiện ma túy trên địa bàn Thành phố và tại địa phương; tạo điều kiện cho người nghiện tiếp cận các dịch vụ cai nghiện tự nguyện và các dịch vụ chăm sóc y tế liên quan, hỗ trợ người đã cai nghiện được học nghề, tìm việc làm, vay vốn, sản xuất kinh doanh và tiếp cận các dịch vụ y tế, xã hội, phòng, chống tái nghiện ma túy; huy động các tổ chức, cá nhân giúp đỡ, hỗ trợ tạo điều kiện cho người đã cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng ổn định cuộc sống.

- Phối hợp các cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện hỗ trợ những người đã chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, hoàn thành chương trình cai nghiện ma túy tự nguyện học nghề, tìm việc làm, ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng.

UBND Thành phố yêu cầu các Sở, Ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này, định kỳ gửi Sở Lao động Thương binh và Xã hội tổng hợp chung, báo cáo UBND Thành phố.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTB&XH;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Phó Chủ tịch UBND Thành phố:
Lê Hồng Sơn, Ngô Văn Quý;
- Cục PCTNXH (Bộ LĐTB&XH);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, PCVP N.N.Kỳ, P.C.Công, các Phòng KGVX, TKBT, NC, TH;
- Lưu: VT, KGVX_(Tue).

3567(130)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH ✓

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Sơn